

# Bản tin chứng khoán

## Trong số này

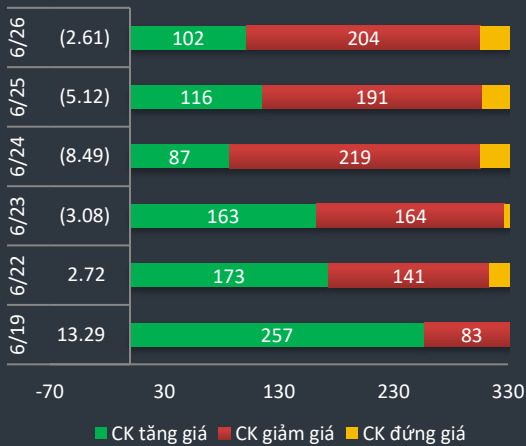
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

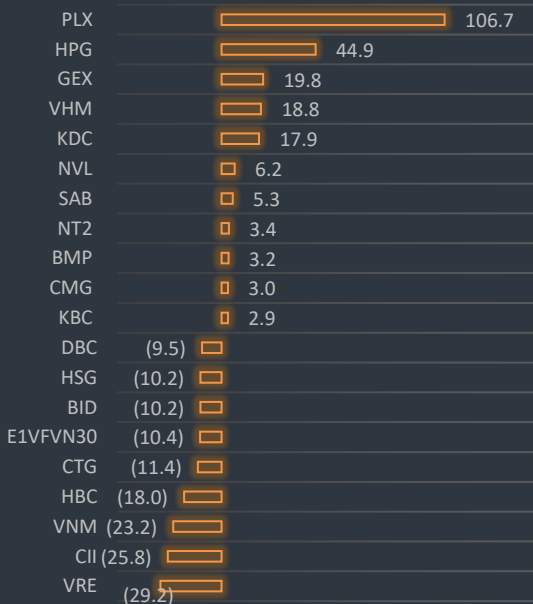
Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

### Độ rộng thị trường



### Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

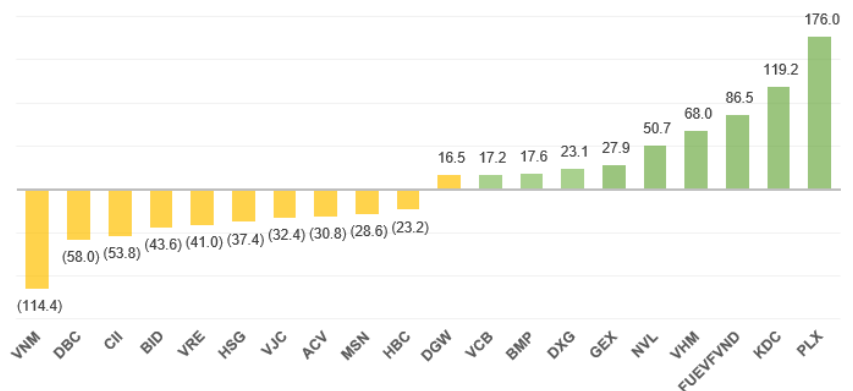


Số cổ phiếu giảm chiếm áp đảo gấp 2 lần so với số mã tăng cùng với thanh khoản tiếp tục suy yếu là bức tranh chung của thị trường phiên cuối tuần. Nếu không nhờ SAB, NVL thì khả năng chỉ số index có thể giảm sâu hơn là chỉ 2.6 điểm.

HPG, HSG cùng với FLC là những cổ phiếu có giao dịch cao nhất trong ngày. Cả 3 cổ phiếu đều không vượt qua được mức giá cao nhất trong ngày và đều giảm nhẹ do áp lực bán ra chốt lời lớn. Nhiều cổ phiếu ra thông tin tốt như HSG, DGW, DBC đều mất điểm cho thấy mức độ thận trọng tăng cao. Có một chút chuyển động khá ở nhóm cổ phiếu bất động sản khu công nghiệp ở PHR, SIP, SZL nhưng cũng không quá nổi bật.

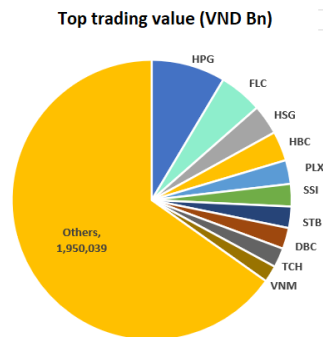
Khối ngoại trong ngày bán ròng nhẹ 45 tỷ đồng. Hoạt động giao dịch của khối ngoại trong tuần cũng khá thấp và giảm đến hơn 30% so với giai đoạn 1 tháng trước. Tính chung cả tuần khối ngoại bán ròng nhẹ 213 tỷ đồng. VNM bán ròng nhiều nhất 114 tỷ đồng bên cạnh DBC, CII, BID, VRE, HSG. Phía mua ròng ghi nhận PLX (176 tỷ), KDC (119 tỷ), VHM (68 tỷ).

### Mua bán ròng khối ngoại trong tuần



# Vnindex 851.98

▼ -2.61 (-0.31%)



## Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
NVL	62.4	2,900	4.87
SAB	164.8	4,800	3.00
BSR	7.2	100	1.41
TCB	20.4	150	0.74
VGI	27.9	200	0.72
MWG	84.2	600	0.72
BCM	26.8	100	0.37
VHM	75.6	100	0.13
FPT	46.9	50	0.11
VJC	108.5	-	-
MBB	17.4	-	-
VPB	22.0	-	-
EIB	17.8	-	-
PLX	45.8	(50)	(0.11)
BID	39.9	(100)	(0.25)
GAS	72.2	(200)	(0.28)
HPG	27.2	(100)	(0.37)
ACB	23.6	(100)	(0.42)
VNM	115.9	(500)	(0.43)
VEA	43.5	(200)	(0.46)
VCB	83.3	(400)	(0.48)
POW	10.2	(50)	(0.49)
MSN	56.4	(300)	(0.53)
CTG	22.6	(150)	(0.66)
MCH	71.0	(500)	(0.70)
BVH	47.5	(500)	(1.04)
VRE	26.2	(300)	(1.13)
GVR	11.9	(150)	(1.24)
HDB	25.4	(350)	(1.36)
HVN	26.3	(400)	(1.50)
ACV	61.0	(1,200)	(1.93)
VIC	91.5	(1,900)	(2.03)
SHB	14.0	(300)	(2.10)

Chỉ số Vnindex đã giảm 4 phiên liên tiếp trong tuần lên đến 20 điểm. Các cổ phiếu ngân hàng đặc biệt là VCB, BID, TCB, CTG, VPB đều đã điều chỉnh chạm đến các ngưỡng hỗ trợ mạnh. Cả VIC, VHM, VJC cũng đều rơi về các ngưỡng thường có xu hướng phục hồi. Bối cảnh chung của thị trường quốc tế đến cuối tuần qua vẫn khá ảm đạm. Khi nỗi lo Covid đang gia tăng trở lại càng làm cho những nỗi lo cũ quay lại bao gồm những bất ổn xã hội, căng thẳng thương mại gia tăng và dễ nảy sinh nhiều bất đồng mới. Quỹ tiền tệ quốc tế IMF nhận định định giá tài sản trên nhiều thị trường đang vượt xa mức bình thường và khả năng sẽ có đợt điều chỉnh mới sắp đến.

Dù VN cho đến hiện tại vẫn kiểm soát tốt nhưng dễ bị tác động bởi những yếu tố bi quan của quốc tế. Thị trường chờ đợi những thông tin kết quả quý 2 để nhận những tín hiệu tích cực trong ngắn hạn. Chỉ số Vnindex có thể tiếp tục điều chỉnh thêm 1, 2 phiên đầu tuần trước khi có tín hiệu phục hồi trở lại. Nhà đầu tư vẫn nên giữ trạng thái thận trọng với tỷ lệ cổ phiếu ở mức vừa phải và hạn chế margin ở giai đoạn này. Với các khoản đầu tư đã đạt mục tiêu có thể tắt toán bớt thu lợi nhuận bảo toàn danh mục.

## Cổ phiếu quan tâm

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Vùng Mua	Close / Support
STB	11.3	(5.00)	9.5	12	Mua quanh 10-10.5. mục tiêu 13	18.9%
GVR	11.9	(5.60)	11.5	16	Mua quanh 11-12. Mục tiêu 16	3.5%
HSG	12.3	2.90	10	16	Nắm giữ. Mục tiêu 15	23.0%
FRT	23.7	(5.20)	20	30	Mua quanh 20-22. Mục tiêu 30	18.5%
HPG	27.2	(0.50)	21	30	Nắm giữ. Mục tiêu 35	29.5%
TLG	34.1	2.40	28	45	Mua quanh 30-32. Mục tiêu 45	21.8%
DGW	38.2	10.40	33	45	Nắm giữ. Mục tiêu 45	15.8%
BID	39.9	(3.70)	38	70	Mua quanh 37 - 39. Mục tiêu 50	5.0%
FPT	46.9	(0.30)	40	60	Mua quanh 42 - 44	17.3%
PHR	51.0	(2.50)	38	65	Mua quanh 47-50. Mục tiêu 65	34.2%
TV2	82.3	(1.00)	54	90	Nắm giữ. Mục tiêu 90	52.4%
VCB	83.3	(2.50)	60	95	Nắm giữ. Mục tiêu 95	38.8%
MWG	84.2	(0.40)	62	100	Mua quanh 75 - 78. Mục tiêu 120	35.8%

# HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

## Top tăng giá HOSE

DAH	1.92
VTO	1.99
VTO	1.99
ILB	2.05
MHC	2.17
SJS	2.61
NCT	2.70
CMG	2.98
LCM	2.99
SAB	3.00
NVL	4.87
CSM	5.78
VNS	6.12
HTT	14.29
KSH	25.00

## Top tăng giá HNX

MBS	0.99
TJC	1.33
VKC	2.04
SRA	2.31
BCC	2.78
DHT	2.90
CTC	2.94
VCR	2.97
DGC	3.13
SCL	3.45
NTP	4.29
KDM	5.26
VAT	5.56
ASA	9.09
KVC	9.09
HKB	10.00
HVA	13.33
HNM	14.71
SPP	25.00
KSK	50.00

**VJC** – CTCP Hàng không Vietjet – Trình kế hoạch kinh doanh năm 2020 với doanh thu hợp nhất 36.000 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 100 tỷ đồng. Đến cuối năm nay, hãng dự kiến khai thác 90 tàu bay, tăng 12 chiếc so với cuối năm 2019. Hãng dự kiến khai thác 118.000 chuyến bay và phục vụ 20,2 triệu hành khách.

**PTB** - Công ty Cổ phần Phú Tài - Chốt danh sách cổ đông tạm ứng cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2019 với tỷ lệ 20%/cổ phiếu (1 cổ phiếu được nhận 2.000 đồng). Với 46 triệu cổ phiếu đang lưu hành, công ty sẽ chi số tiền 92 tỷ đồng. Ngày đăng ký cuối cùng vào 14/7, ngày giao dịch không hưởng quyền 13/7. Thời gian thực hiện 20/8.

**HPG** - Tập đoàn Hòa Phát – Đã họp cổ đông thường niên 2020 và thông qua kế hoạch doanh thu 86.000 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 9.000 tỷ đồng, tăng lần lượt 33% và 19% so với thực hiện năm trước.

**PNJ** – CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận - Doanh thu thuần tháng 5 đạt 1.019 tỷ đồng, tăng 20% so với cùng kỳ và cao gấp đôi so với tháng 4. Lợi nhuận sau thuế thu về 47 tỷ đồng, tăng 22%.

**MPC** - Tập đoàn Thủy sản Minh Phú - Bổ sung tài liệu hợp ĐHCĐ thường niên 2020. Theo đó, công ty quyết định trình phương chia cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt với tỷ lệ 15% (1 cổ phiếu được nhận 1.500 đồng). Số tiền dự chi gần 300 tỷ đồng, thực hiện trong năm 2020.

**UIC** - CTCP Đầu tư phát triển nhà và đô thị Idico - Thông báo ước kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm với doanh thu hơn 1.242 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế hơn 35 tỷ đồng. Trong quý III/2020, UIC đạt chỉ tiêu doanh thu hơn 686 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế hơn 14,7 tỷ đồng.

**FIT** - CTCP Tập đoàn F.I.T – Đã thông qua việc chuyển nhượng toàn bộ hơn 3,98 triệu cổ phần sở hữu tại CTCP Chứng khoán Đại Nam.

**GEG** - CTCP Điện Gia Lai – Đã thông qua việc phát hành hơn 16,3 triệu cổ phiếu trả cổ tức năm 2019 theo tỷ lệ 8%. Ngoài ra, GEG còn dự kiến chào bán gần 51 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 4:1 (cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu được nhận 1 quyền, cứ 4 quyền được mua 1 cổ phiếu mới), giá chào bán dự kiến 10.000 đồng/cổ phiếu. Thời gian thực hiện trong năm 2020 và quý I/2021.

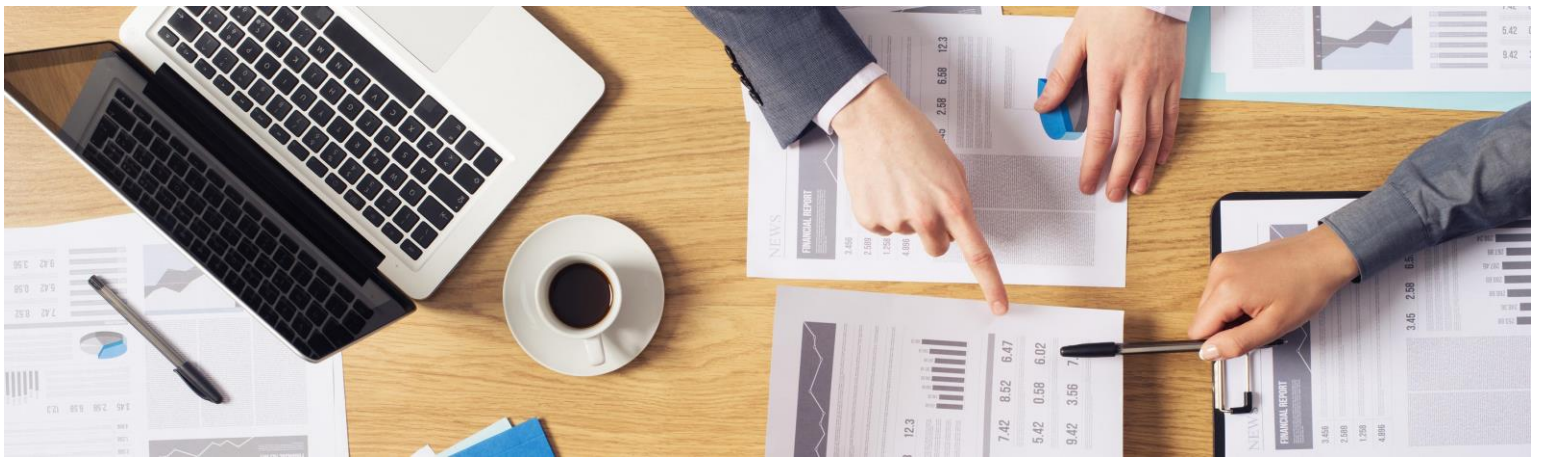
**TNA** - CTCP Thương mại xuất nhập khẩu Thiên Nam - Ngày 08/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 09/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 22/7/2020.



## Cổ phiếu đang chạm các hỗ trợ:

Ticker	Close	% 1D	% tuần trước	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
<b>CTI</b>	15.5	(3.13)	(10.40)	0.00	(35.30)	772,588	27.4	10.0
<b>DBD</b>	47	(0.11)	(1.10)	14.70	(24.20)	32,576	33.5	38.5
<b>MSN</b>	56.4	(0.53)	(1.10)	15.10	(30.40)	1,523,132	36.3	19.1
<b>NHH</b>	44	(1.12)	(4.80)	193.30	(12.80)	236,861	36.8	37.3
<b>SAS</b>	26	0.78	(3.00)	26.60	(40.70)	17,757	38.2	43.3
<b>EVF</b>	6.9	(1.43)	(5.50)	38.00	(21.30)	152,442	38.7	54.5
<b>VJC</b>	108.5	0.00	(1.40)	13.30	(26.80)	449,039	40.0	24.9
<b>ROS</b>	3.1	(1.60)	(0.60)	3.00	(89.30)	21,046,540	40.5	29.8
<b>IJC</b>	11.5	(1.71)	(5.70)	43.20	(30.30)	368,275	41.4	18.5
<b>HVN</b>	26.3	(1.50)	(3.80)	47.80	(38.60)	1,214,530	41.6	14.0
<b>VPB</b>	22	0.00	(3.50)	29.80	(23.60)	5,259,591	41.9	18.5
<b>AST</b>	51.2	0.20	(2.50)	24.90	(43.00)	115,603	42.1	19.2
<b>PVI</b>	30.1	(0.33)	(2.90)	13.60	(24.40)	36,637	42.1	42.3
<b>NTL</b>	16	(0.93)	(1.80)	20.70	(34.20)	452,506	42.4	30.9
<b>CII</b>	18.8	0.53	(1.80)	4.40	(27.70)	1,575,664	42.8	14.7
<b>VIC</b>	91.5	(2.03)	(6.00)	28.00	(27.40)	594,403	43.0	32.5
<b>SAB</b>	164.8	3.00	(0.90)	42.70	(41.00)	81,620	43.1	22.7
<b>SBT</b>	14.6	(0.34)	0.00	22.30	(34.20)	2,407,414	43.1	20.7
<b>SHB</b>	14	(2.10)	(4.80)	186.90	(22.20)	5,451,437	43.6	27.0
<b>VCS</b>	62.6	(0.48)	(1.30)	22.00	(40.70)	331,899	43.8	29.3
<b>GVR</b>	11.9	(1.24)	(5.60)	43.40	(28.30)	1,885,476	43.8	9.5

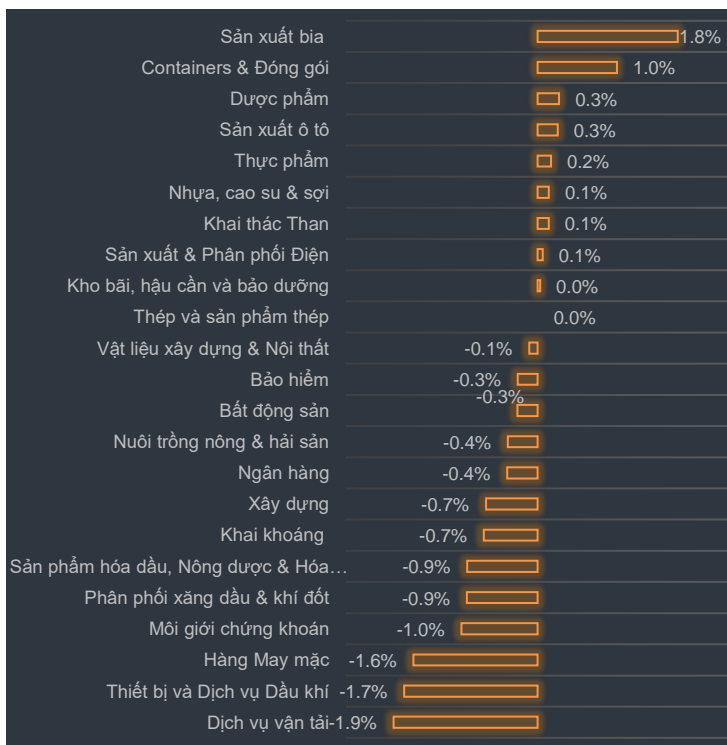




## Thống kê nhóm cổ phiếu lớn:

Ticker	Close	Vol 3T	RSI	StochK	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Low 52W	High 52W	EPS	PE
NVL	62.4	1,186,263	84	57.6	22.4%	-2.5%	51	64	3,668	17.0
HPG	27.2	11,654,037	57.6	57	67.9%	-4.2%	16.2	28.4	3,031	9.0
FPT	46.85	1,849,159	48.6	23.9	35.8%	-10.1%	34.5	52.1	4,870	9.6
ACB	23.6	4,162,370	49.6	18.6	32.6%	-11.3%	17.8	26.6	4,164	5.7
VCB	83.3	1,199,328	49.7	21	45.6%	-11.9%	57.2	94.5	4,849	17.2
VNM	115.9	1,407,541	51.8	48.3	38.5%	-13.1%	83.7	133.4	6,061	19.1
HDB	25.35	1,178,278	46.7	12.5	46.5%	-15.5%	17.3	30	3,781	6.7
MCH	71	23,452	54.8	82.4	31.5%	-16.3%	54	84.8	5,730	12.4
CTG	22.55	6,194,128	47.5	14.9	31.1%	-18.9%	17.2	27.8	2,510	9.0
TCB	20.35	2,304,694	48.5	27.1	36.6%	-18.9%	14.9	25.1	2,987	6.8
SHB	14	5,451,437	43.6	27	185.7%	-22.2%	4.9	18	2,014	7.0
BCM	26.8	45,590	57.6	87.6	66.5%	-23.4%	16.1	35	2,430	11.0
VPB	22	5,259,591	41.9	18.5	29.4%	-23.6%	17	28.8	3,747	5.9
VHM	75.6	2,749,024	51.1	22	38.0%	-24.0%	54.8	99.5	7,663	9.9
VGI	27.9	767,533	46.1	36.8	46.8%	-26.0%	19	37.7	440	63.4
MBB	17.35	6,666,815	49	28.8	27.6%	-26.2%	13.6	23.5	3,432	5.1
VEA	43.5	267,131	54.4	41.6	55.4%	-26.5%	28	59.2	5,480	7.9
VJC	108.5	449,039	40	24.9	13.3%	-26.8%	95.8	148.2	7,860	13.8
PLX	45.8	1,173,155	51.2	46.9	33.5%	-27.0%	34.3	62.7	997	45.9
VIC	91.5	594,403	43	32.5	28.0%	-27.4%	71.5	126.1	2,074	44.1
ACV	61	356,057	47.3	17.1	44.5%	-28.1%	42.2	84.8	3,760	16.2
BID	39.9	1,401,418	47.6	11.8	29.5%	-28.1%	30.8	55.5	2,181	18.3
GVR	11.9	1,885,476	43.8	9.5	43.4%	-28.3%	8.3	16.6	826	14.4
VRE	26.2	3,520,079	46.9	17.4	48.0%	-30.1%	17.7	37.5	1,179	22.2
POW	10.2	5,606,791	46	13.3	43.7%	-30.1%	7.1	14.6	899	11.3
MSN	56.4	1,523,132	36.3	19.1	15.1%	-30.4%	49	81	3,952	14.3
MWG	84.2	1,219,935	48.8	26.8	43.0%	-34.2%	58.9	128	8,820	9.5
GAS	72.2	721,933	46.4	27.7	34.0%	-34.3%	53.9	109.9	5,869	12.3
HVN	26.3	1,214,530	41.6	14	47.8%	-38.6%	17.8	42.8	(1,030)	(25.5)
BSR	7.2	4,980,844	55.5	69.2	50.0%	-39.5%	4.8	11.9	940	7.7
SAB	164.8	81,620	43.1	22.7	42.7%	-41.0%	115.5	279.2	7,068	23.3
BVH	47.5	913,120	44.3	19.1	47.1%	-45.3%	32.3	86.8	1,141	41.6

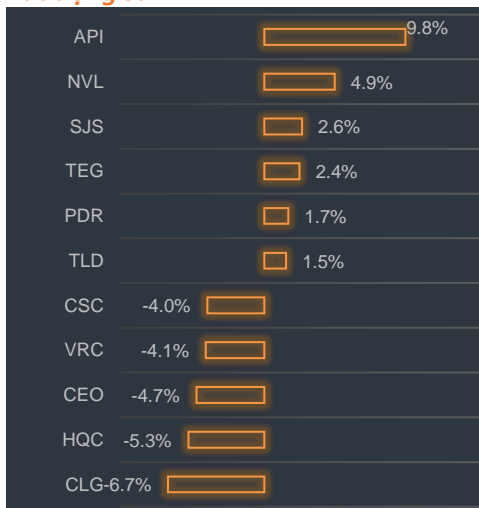
# Tăng giảm ngành trong ngày



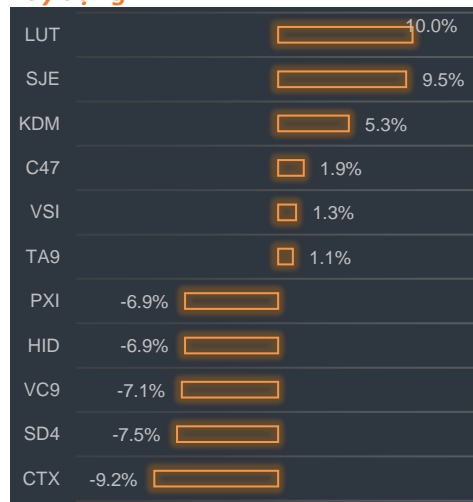
## Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

<b>Bất động sản:</b>	API, NVL, SJS
<b>Xây dựng:</b>	LUT, SJE, KDM
<b>Dầu khí:</b>	PGC, CNG, PGS
<b>Chứng khoán:</b>	APS, MBS, VND
<b>Ngân hàng:</b>	TCB, TPB, EIB

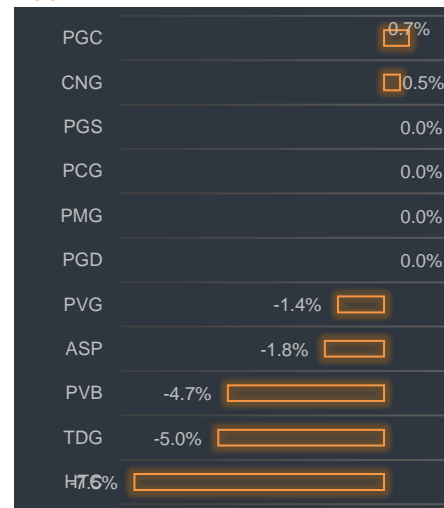
### Bất động sản



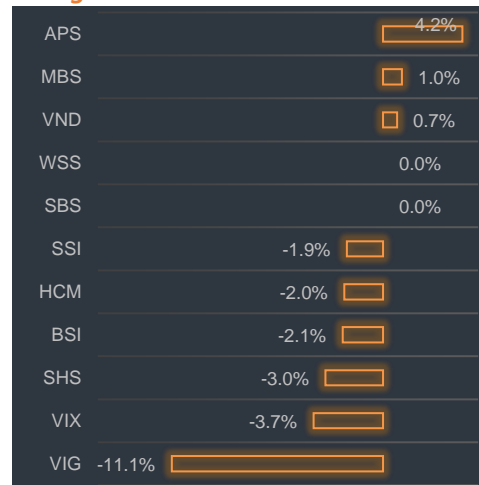
### Xây dựng



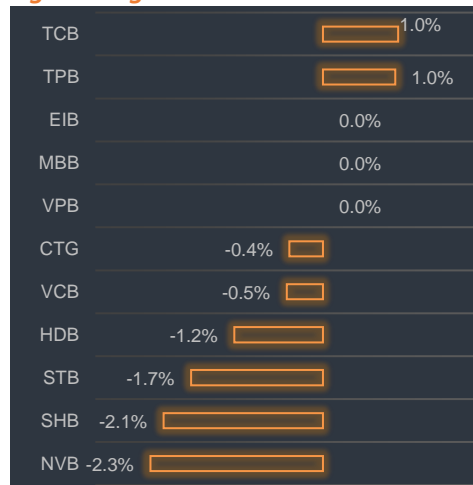
### Dầu khí



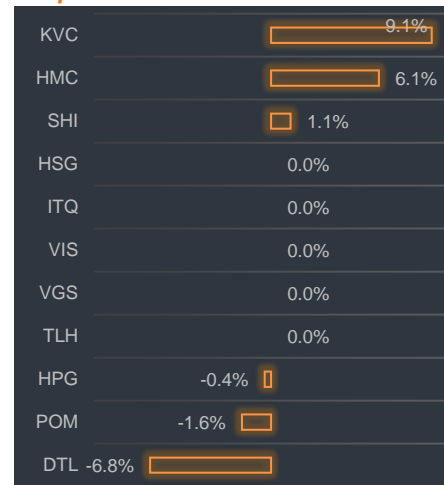
### Chứng khoán



### Ngân hàng



### Thép





## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh  
khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

**VISecurities**  
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.710 888 48

Fax: 028 3915 2931